

Số: 41 /NQ-HĐND

Lai Châu, ngày 11 tháng 12 năm 2019

### NGHỊ QUYẾT

**Thông qua đề án xây dựng nông thôn mới gắn với du lịch nông thôn tại một số bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020-2025**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 2644/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết xây dựng bản nông thôn mới gắn với du lịch nông thôn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020-2025; Báo cáo thẩm tra số 518/BC-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Đề án xây dựng nông thôn mới gắn với du lịch nông thôn tại 11 bản trên tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020-2025, gồm: Bản Sin Suối Hồ, xã Sin Suối Hồ; bản Vàng Pheo, xã Mường So (huyện Phong Thổ); bản Thẩm Phé, xã Mường Kim (huyện Than Uyên); bản Phúc Khoa, xã Phúc Khoa (huyện Tân Uyên); bản Sì Thâu Chải, xã Hồ Thàu; bản Lao Tỷ Phùng, xã Nùng Nàng; bản Chu Va 6, xã Sơn Bình (huyện Tam Đường); bản Sà Dè Phìn, xã Sà Dè Phìn (huyện Sìn Hồ); bản Chang, xã Lê Lợi (huyện Nậm Nhùn); bản Bó, xã Mường Tè (huyện

Mường Tè); bản Gia Khâu 1, xã Nậm Lôong (thành phố Lai Châu), với nội dung trọng tâm sau:

## 1. Mục tiêu đến năm 2025

### a) Mục tiêu chung

Đẩy mạnh chương trình xây dựng các bản nông thôn mới với các tiêu chí nâng cao, có kết cấu cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội phù hợp, gắn tái cơ cấu ngành nông nghiệp và phát triển du lịch nông thôn. Khai thác tiềm năng, phát triển ngành nghề nông thôn, chú trọng khôi phục, bảo tồn các nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch văn hóa, sinh thái, cộng đồng; hướng đến phát triển mỗi bản 01 sản phẩm OCOP.

Tạo sinh kế, việc làm, tăng thu nhập cho cư dân nông thôn thông qua phát triển dịch vụ du lịch; giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, gắn với bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa và bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc.

### b) Mục tiêu cụ thể

- Về xây dựng nông thôn mới:

- + 100% đường ngõ bản, trực bản được cứng hoá; 60% số đường trực bản, đường ngõ bản được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa;
- + 100% các hộ được sử dụng điện thường xuyên;
- + 100% các bản không còn nhà tạm; 90% số hộ có nhà đạt chuẩn theo quy định;
- + 70% trở lên học sinh ở các bản tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học phổ thông, bồi túc trung học phổ thông hoặc học nghề;
- + 90% số hộ chăn nuôi ở các bản có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường;
- + Thu nhập bình quân/người/năm của các bản cao hơn 1,5 lần so thu nhập bình quân chung khu vực nông thôn toàn tỉnh; tỷ lệ hộ nghèo các bản còn dưới 10%;
- + 100% các bản đạt bản văn hoá, có nhà văn hoá (hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng), khu vui chơi thể thao bản đạt theo quy định của Bộ Văn hoá – Thể thao và Du lịch; các bản có đội văn nghệ hoạt động có hiệu quả;
- + 100% các bản đạt sáng, xanh, sạch đẹp;
- + Phấn đấu mỗi bản có ít nhất 01 sản phẩm OCOP;

- Về du lịch nông thôn: Bình quân mỗi bản đón khoảng 5.000 lượt khách tham quan, du lịch/năm; phần đầu mỗi bản có từ 3-5 nhà làm dịch vụ homestay đảm bảo các điều kiện theo quy định.

## 2. Nhiệm vụ

a) Nhà nước hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, môi trường, sản phẩm phục vụ du lịch, phát triển văn hóa, đào tạo nhân lực, cụ thể:

- Nâng cấp, mở mới đường nội bản, vùng sản xuất tập trung, đường nội đồng, đường phục vụ du lịch; điện, nhà vệ sinh công cộng; nhà văn hóa; nhà trung bày giới thiệu sản phẩm; các điểm dừng chân khách tham quan, du lịch; chỉnh trang, tu bổ nhà cửa phục dựng bản sắc văn hoá; chuồng trại chăn nuôi; lò đốt rác tập trung; rãnh thoát nước trong bản;

- Hỗ trợ trồng cây xanh, cây cảnh, bồn hoa ven đường tạo cảnh quan môi trường;

- Hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP;

- Hỗ trợ xúc tiến, quảng bá sản phẩm du lịch của bản; hỗ trợ duy trì hoạt động của đội văn nghệ bản; phát triển các loại hình văn hóa dân tộc (các lễ hội, điệu múa, hát, trang phục, dụng cụ sinh hoạt, lao động sản xuất, ẩm thực; phong tục tập quán,...);

- Hỗ trợ đào tạo người dân làm du lịch nông thôn.

b) Thực hiện công tác xã hội hoá

- Tổ chức tốt công tác xã hội hóa và nhân dân thực hiện xây dựng, nâng cấp đường dạo bộ quanh hồ, nội đồng, đường đi bộ, đường điện chiếu sáng, nhà trung bày, giới thiệu sản phẩm; xây dựng điểm dừng chân ngắm cảnh; bãi đỗ xe; điểm phục vụ ăn uống và bán hàng lưu niệm, khu xử lý rác thải tập trung; cải tạo hồ, xây dựng nhà vệ sinh công cộng, chỉnh trang nhà cửa, xoá nhà ở tạm, dột nát hiện còn; xây dựng mô hình nhà lưới và hệ thống tưới tự động khu sản xuất rau sạch,...

- Tổ chức lễ hội truyền thống, phát triển các loại hình du lịch, văn hóa ẩm thực, các làng nghề truyền thống.

## 3. Giải pháp

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phối kết hợp của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới gắn với du lịch nông thôn; huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, ý kiến tư vấn của các chuyên gia, các hiệp hội du lịch; ưu tiên phát triển cơ sở hạ tầng thu hút

khách du lịch, kéo dài thời gian lưu trú, tăng mức chi tiêu và khả năng quay trở lại của khách du lịch.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, đảm bảo tính đồng thuận, nhất trí cao trong Nhân dân về xây dựng nông thôn mới gắn với du lịch nông thôn; tuyên truyền về lợi ích của người dân, chú trọng phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; lấy lợi ích của cộng đồng dân cư địa phương và văn hóa đặc trưng từng vùng là nền tảng và thế mạnh để tạo sự khác biệt, thương hiệu riêng cho du lịch nông thôn ở địa phương.

- Chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho hoạt động du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với đào tạo nghề cho lao động nông thôn thông qua việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về ngoại ngữ, kỹ năng, kiến thức, thái độ phục vụ khách du lịch; nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ xã, bản.

- Khuyến khích đa dạng hóa nguồn vốn bằng việc lồng ghép, thu hút đầu tư, xã hội hóa từ vốn của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tự huy động, vốn vay từ các tổ chức tín dụng, các quỹ đầu tư, quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã. Nhà nước hỗ trợ thực hiện các dự án hạ tầng thiết yếu (điện, đường, trường, trạm, nước sinh hoạt..), điều chỉnh quy hoạch, tham quan, đào tạo, tập huấn, xúc tiến du lịch, tạo cảnh quan môi trường.

- Tăng cường công tác xúc tiến, kết nối với các công ty lữ hành thiết kế các tua, tuyến nhằm thu hút du khách để khai thác tiềm năng và lợi thế trong phát triển du lịch ở nông thôn. Nâng cao chất lượng, sản phẩm và trình độ chuyên nghiệp theo tiêu chí OCOP.

#### \* Kinh phí và phân kỳ đầu tư

- Tổng kinh phí từ ngân sách Nhà nước hỗ trợ: 40.000 triệu đồng.

- Phân kỳ đầu tư:

+ Năm 2020: Hỗ trợ 7.350 triệu đồng, thực hiện ở các xã: Hồ Thầu 2.350 triệu đồng; Nậm Lòong 1.870 triệu đồng; Mường So 1.480 triệu đồng; Sin Suối Hồ 1.650 triệu đồng.

+ Giai đoạn 2021-2022: Hỗ trợ 28.840 triệu đồng, thực hiện ở các xã: Phúc Khoa 2.350 triệu đồng; Mường Kim 5.660 triệu đồng; Sơn Bình 6.700 triệu đồng; Nùng Nàng 1.500 triệu đồng; Sà Dè Phìn 6.280 triệu đồng; Lê Lợi 2.550 triệu đồng; Mường Tè 3.800 triệu đồng.

+ Giai đoạn 2023-2025: 3.810 triệu đồng.

#### Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Khóa XIV kỳ họp thứ mươi hai thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

#### *Noi nhận:*

- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp & PTNT, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

